TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2022/HS-ST
Ngày 29-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Thạo.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
1. Ông Đinh Tuấn Anh.
2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Quang Tất - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Dương Thị Mỹ L, sinh năm 1998 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Xóm X, xã N, huyện T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị P; chồng là Nguyễn Công N và có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 08/9/2021 đến ngày 17/9/2021 được cho tại ngoại; có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:*

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2003; nơi cư trú: Tổ M, phường Q, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Chị Lê Thị P, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

3. Anh Bùi Quyết T, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Bá D, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

5. Anh Đỗ Văn M, sinh năm 1994; nơi cư trú: Tổ P, thị trấn Q, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

6. Chị Hà Thị Th, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ F, thị trấn Q, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

7. Anh Thái Minh K, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

8. Chị Lê Thị C, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

9. Anh Phạm Phương N, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

10. Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1989; nơi cư trú: Xóm X, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

11. Anh Mai Xuân V, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn Y, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

12. Anh Lê Văn M, sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ G, thị trấn Q, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

13. Anh Vũ Sơn T, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ X, thị trấn Q, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

14. Anh Văn Tất H, sinh năm 1973; nơi cư trú: Tổ X, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Dương Xuân T, sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn T, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6 năm 2021, Dương Thị Mỹ L sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo của mình là *"Haly Haly"* làm quen, kết bạn qua mạng xã hội Zalo với tài khoản *"Dung Nguyen"* do Nguyễn Hoàng Anh D, sinh năm 1996, nơi cư trú: KX, phường Đ, quận T, thành phố Đà Nẵng là chủ tài khoản. Quá trình nói chuyện với D, L biết D có phần mềm chỉnh sửa hình ảnh có thể làm được hóa đơn điện tử giả nên L đã nảy sinh ý định tìm những người đã quen biết trước đó rồi nói dối đang cần tiền mặt nhưng bị mất thẻ ngân hàng không rút được tiền và đề nghị người bị hại đưa tiền mặt cho L rồi L sẽ chuyển khoản số tiền tương ứng qua dịch vụ Internet Banking vào tài khoản ngân hàng của người bị hại. Sau khi xin số tài khoản ngân hàng, thông tin cá nhân của người bị hại rồi chuyển các thông tin đó qua tin nhắn Zalo cho D, D dùng máy tính cá nhân của D sử dụng phần mềm chỉnh sửa hình ảnh tạo ra hóa đơn điện tử giả đã chuyển tiền thành công từ số tài khoản của L đến số tài khoản của người bị hại gửi qua tin nhắn Zalo cho L. L và D thỏa thuận mỗi lần làm

giả hóa đơn điện tử cho L, L trả cho D 50.000 đồng thông qua mệnh giá thẻ cào điện thoại hoặc chuyển khoản cho D. Mỗi lần nhận ảnh do D gửi thì L chụp ảnh màn hình điện thoại rồi cho người bị hại xem trực tiếp hoặc gửi qua tin nhắn Zalo, Messenger và qua Facebook có tên tài khoản là *"Hoàng Ngọc Linh"* hình ảnh hóa đơn chuyển tiền thành công để người bị hại tin tưởng đưa tiền mặt cho L. Khi người bị hại nhận được hình ảnh phản ánh chưa nhận được tiền vào tài khoản thì L nói dối là do lỗi từ phía ngân hàng.

Với thủ đoạn trên, từ ngày 16/8/2021 đến ngày 07/9/2021, Dương Thị Mỹ L đã thực hiện 21 vụ lừa đảo, chiếm đoạt được tổng số tiền 65.912.000đ (sáu mươi lăm triệu chín trăm mười hai nghìn đồng) của 14 người trên địa bàn huyện K và thành phố P, tỉnh Hà Nam cụ thể như sau:

Người thứ 1. Khoảng 17 giờ ngày 16/8/2021, Dương Thị Mỹ L đã sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook tên *"Hoàng Ngọc Linh"* nhắn tin qua Messenger cho tài khoản Facebook của chị Nguyễn Thị H là chủ cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại di động Apple với nội dung: *"Điện thoại Iphone 7 bao nhiêu tiền em"*, chị H trả lời: *"7 em còn bản Lock, giá 2.200.000đ"*, L nhắn: *"Chị gửi nhờ 1.800.000đ luôn nhé, tiện về mua sữa cho con bé con, em cho chị số tài khoản"*. Chị H gửi thông tin số tài khoản 037xxxxxx mở tại ngân hàng MB Bank của mình cho L, L gửi cho Nguyễn Hoàng Anh D. Sau đó D gửi tin nhắn hình ảnh một hóa đơn điện tử giả cho L với nội dung: Quý khách đã thực hiện thành công giao dịch chuyển khoản số tiền 4.000.000đ, số tài khoản thụ hưởng 0370170789999 của chị H. Nhận được hình ảnh D gửi, L chụp ảnh màn hình điện thoại hình ảnh hoá đơn điện tử giả đó cho chị H xem trước. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày L đến cửa hàng mua bán điện thoại của chị H, chị H tin tưởng L đã chuyển số tiền 4.000.000đ cho mình nên chị lấy chiếc điện thoại di động Iphone 7 trị giá 2.200.000đ và số tiền 1.800.000đ tiền mặt đưa cho L. Sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại của chị H, L mang chiếc điện thoại trên đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại di động của anh Đặng Quang T, sinh năm 1980, nơi cư trú: thôn 1, xã V, thành phố P, tỉnh Hà Nam bán được 1.500.000đ, L đã tiêu xài hết số tiền 1.800.000đ và số tiền 1.500.000đ bán điện thoại.

Người thứ 2. Khoảng 16 giờ ngày 17/8/2021, Dương Thị Mỹ L sử dụng mạng xã hội Zalo nhắn tin đến tài khoản Zalo của chị Lê Thị P với nội dung: *"Em bị mất ví, mất giấy tờ, thẻ ngân hàng, giờ có việc mà không có thẻ để rút tiền, chị cho em vay 2 triệu rồi em chuyển khoản cho chị"*, chị P đồng ý, hẹn L đến quán trà chanh của chị P để lấy tiền. Sau khi gặp chị P, L nói: *"Chị cho em xin số tài khoản"*, chị P cung cấp số tài khoản 1988567800000 mở tại ngân hàng MB Bank của mình cho L, L liền gửi thông tin tài khoản ngân hàng của chị p cho D để D làm hóa đơn điện tử giả. Sau khi D gửi tin nhắn hình ảnh một hóa đơn điện tử giả cho L với nội dung: Quý khách đã thực hiện thành công giao dịch

chuyển khoản số tiền 2.000.000đ số tài khoản thụ hưởng 1988567800000 của chị P. L cho chị P xem hình ảnh hóa đơn điện tử giả trên, chị P xem xong tin tưởng L đã chuyển tiền vào tài khoản của mình nên đưa cho L số tiền 2.000.000đ.

Khoảng 13 giờ ngày 18/8/2021, Dương Thị Mỹ L tiếp tục sử dụng mạng xã hội Zalo nhắn tin đến tài khoản Zalo của chị Lê Thị P với nội dung: *"Chị ơi cho em vay thêm 2.500.000đ, em chuyển khoản cho chị"*, chị P trả lời: *"Tiền hôm qua chị cho em vay, em chuyển khoản chị vẫn chưa nhận được"*, L trả lời: *"Có thể do ngân hàng lỗi, em dùng ngân hàng Agribank hay lề mề lắm, chị cứ đưa em mượn tiền đi, em chuyển khoản rồi chị nhận được"*, chị P đồng ý hẹn L đến quán trà chanh của chị để lấy tiền. Sau khi gặp chị P, với thủ đoạn như lần trước sau khi cho chị P xem hình ảnh hóa đơn điện tử xác nhận chuyển tiền thành công thì chị P đã đưa cho L số tiền 2.500.000đ.

Tổng số tiền L đã chiếm đoạt của chị P là 4.500.000 đồng.

Người thứ 3. Khoảng 08 giờ ngày 19/8/2021, Dương Thị Mỹ L sử dụng mạng xã hội Facebook nhắn tin đến tài khoản Facebook của anh Bùi Quyết T với nội dung: *"Có tiền mặt không, em chuyển khoản cho, anh đưa em tiền mặt, em bị mất ví cả thẻ ATM giờ không rút được, đang cần gấp"*, anh T đồng ý và nhắn số tài khoản 1012690406 của anh T mở tại ngân hàng Vietcombank cho L, L gửi thông tin số tài khoản của anh T qua tài khoản zalo cho Nguyễn Hoàng Anh D. Sau khi D gửi tin nhắn hình ảnh một hóa đơn điện tử giả cho L với nội dung: Quý khách đã thực hiện thành công giao dịch chuyển khoản số tiền 3.000.000 (Ba triệu đồng) từ số tài khoản 013001010562568 của L mở tại ngân hàng MSB đến số tài khoản 1012690406 của anh Tg. L chụp ảnh màn hình điện thoại hình ảnh hoá đơn điện tử giả đó gửi cho anh T xem, anh T xem hình ảnh hóa đơn điện tử giả L vừa gửi nhưng tài khoản của anh T vẫn chưa nhận được số tiền 3.000.000đ nên nhắn tin hỏi L: *"Sao tiền chưa về"*, L nói: *"Chắc khác ngân hàng nên là lâu"*, anh T tin tưởng L đã chuyển tiền cho mình nên hẹn L đến để lấy tiền. Khoảng 10 giờ cùng ngày L đến gặp anh T, anh Th đưa cho L số tiền 3.000.000đ.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, Dương Thị Mỹ L lại gọi điện thoại cho anh T và nói: *"Cho em vay thêm hai triệu rồi em chuyển khoản cho anh luôn"*, do không còn tiền mặt nên anh T nói: *"Phải 20 giờ mới có tiền"*, L nói: *"Cho em xin số tài khoản để em chuyển"*. Do không có tiền mặt nên anh T hỏi vay bạn số tiền 2.000.000đ rồi nhắn số tài khoản 19035504557013 của bạn mở tại ngân hàng Techcombank gửi cho L. Nhận được thông tin anh T gửi, L gửi thông tin trên cho D. Sau khi nhận tin nhắn hình ảnh một hóa đơn điện tử giả do D gửi lại, L chụp ảnh màn hình điện thoại và gửi cho anh T để anh T tin L đã chuyển khoản số tiền 2.000.000đ cho bạn anh. Khoảng 20 giờ khi nhận được tin nhắn hình ảnh của L, anh T hẹn L đến ngã tư thuộc thôn M, xã N để lấy tiền, khoảng 20 giờ anh T gặp và đưa cho L số tiền 2.000.000đ.

Tổng số tiền L chiếm đoạt của anh T là 5.000.000đ.

Người thứ 4. Khoảng 18 giờ ngày 24/8/2021 Dương Thị Mỹ L đi đến gặp anh Nguyễn Bá D. Gặp anh D, L nói: *"Tôi mới bị mất ví, mất hết giấy tờ và thẻ ngân hàng, bạn có tiền mặt thì đưa tôi, tôi chuyển khoản cho bạn"*. Anh D đồng ý nói: *"Ừ"*, L xin thông tin tài khoản ngân hàng, anh D cung cấp số tài khoản 19034885808010 của mình mở tại ngân hàng Techcombank cho L, L gửi thông tin số tài khoản của anh D cho D. Sau khi D gửi tin nhắn hình ảnh một hóa đơn điện tử giả cho L với nội dung: Quý khách đã thực hiện thành công giao dịch chuyển khoản số tiền 3.000.000đ từ số tài khoản 5016205026560 của Nguyễn Hoàng Anh D mở tại ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Agribank đến số tài khoản 19034885808010 của anh D, nhận được hình ảnh D gửi, L chụp ảnh màn hình điện thoại hình ảnh hoá đơn điện tử giả đó gửi cho anh D xem, anh D tin tưởng L đã chuyển khoản số tiền 3.000.000đ cho mình nên đưa cho L số tiền 3.000.000đ.

Khoảng hơn 19 giờ cùng ngày 24/8/2021, Dương Thị Mỹ L tiếp tục nhắn tin qua mạng xã hội Zalo cho Nguyễn Bá D với nội dung: *"D ơi, cho tớ gửi nốt ba triệu được không? Vừa về mẹ tớ lại bảo mai lấy thuốc thiếu 11 triệu nữa, chỗ này của tớ còn thiếu 3 triệu nữa, cậu cho tớ gửi nhờ được không? Gửi giờ chắc mai là cậu nhận được thôi, tớ đang cần gấp"*. Anh D trả lời: *"Được bạn, bạn gửi sang số tài khoản mình xong sang mình lấy tiền"*. L gửi thông tin số tài khoản của anh D cho Nguyễn Hoàng Anh D, sau khi nhận được tin nhắn hình ảnh của D gửi, L chụp ảnh màn hình điện thoại hình ảnh hoá đơn điện tử giả với nội dung: Quý khách đã thực hiện thành công giao dịch chuyển khoản số tiền 4.000.000đ từ số tài khoản 5016205026560 của Nguyễn Hoàng Anh D mở tại ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Agribank đến số tài khoản 19034885808010 của anh D rồi đến gặp anh D và gửi cho anh D, anh D xem hình ảnh hóa đơn do L gửi, tin tưởng L đã chuyển khoản cho mình số tiền 4.000.000đ nên anh D đưa cho L số tiền 4.000.000đ.

Khoảng 17 giờ ngày 25/8/2021, Dương Thị Mỹ L tiếp tục nhắn tin để Nguyễn Hoàng Anh D làm hóa đơn điện tử giả có nội dung: Quý khách đã thực hiện thành công giao dịch chuyển khoản số tiền 4.000.000đ cho Nguyễn Bá D, sau đó L chụp ảnh màn hình điện thoại hình ảnh đó rồi đến gặp anh D và nói: "*Tớ mới chuyển vào tài khoản của bạn thêm bốn triệu, tôi chưa hỏi ý kiến của bạn, bạn có đưa tiền cho tớ luôn để tớ đi về"*, đồng thời L gửi hình ảnh hoá đơn điện tử giả qua Zalo cho anh D, anh D xem hình ảnh hóa đơn do L gửi tin tưởng L đã chuyển khoản cho mình số tiền 4.000.000đ nên anh D đưa cho L số tiền 4.000.000đ.

Tổng số tiền L chiếm đoạt của anh D là 11.000.000đ.

Người thứ 5. Ngày 28/8/2021, Dương Thị Mỹ L gọi điện thoại qua mạng xã

hội Zalo cho anh Đỗ Văn M và nói *"Cho em mượn 3.500.000đ vì em mất thẻ ngân hàng, em bắn vào tài khoản của anh, anh đưa tiền mặt cho em"*, anh M nói *"Ừ"* rồi gửi thông tin số tài khoản 19034635827011 của mình mở tại ngân hàng Techcombank cho L. L gửi thông tin số tài khoản của anh M cho D, sau đó D gửi tin nhắn hình ảnh một hóa đơn điện tử giả cho L với nội dung: Quý khách đã thực hiện thành công giao dịch chuyển khoản số tiền 3.500.000đ từ số tài khoản thụ hưởng 19034635827011 của anh M. L chụp ảnh màn hình điện thoại hình ảnh hoá đơn điện tử giả đó gửi cho anh M rồi đến nhà tìm gặp anh M nói *"Anh đưa tiền cho em, em cần tiền gấp để đi mua thuốc cho mẹ"*, anh M đã xem hình ảnh hóa đơn do L gửi, nghĩ L đã chuyển khoản số tiền 3.500.000đ cho mình nên đưa cho Dương Thị Mỹ L số tiền 3.500.000đ.

Người thứ 6: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 29/8/2021, Dương Thị Mỹ L tới cửa hàng quần áo của chị Hà Thị T gặp chị T, L nói *"Chị ơi em bị mất thẻ ngân hàng, không rút được tiền, chị đưa em tiền mặt rồi em chuyển khoản cho chị"*, chị T nói *"Em lấy nhiều không"*, L nói "*Chị đưa em 2.000.000đ, cho em số tài khoản của chị"*, chị T gửi số tài khoản 2904205058912 của mình mở tại ngân hàng Agribank cho L. L gửi thông tin số tài khoản ngân hàng của chị T cho D. Sau khi D gửi tin nhắn hình ảnh một hóa đơn điện tử giả cho L với nội dung: Quý khách đã thực hiện thành công giao dịch chuyển khoản số tiền 2.000.000 số tài khoản thụ hưởng 2904205058912 của chị T, L đưa hình ảnh trên cho chị T xem. Chị T tin tưởng L đã chuyển số tiền 2.000.000đ vào tài khoản của mình nên đưa cho L số tiền 2.000.000đ.

Người thứ 7: Khoảng 20 giờ ngày 29/8/2021, Dương Thị Mỹ L đến cửa hàng bán bỉm sữa của chị Lê Thị Hồng C giả vờ mua 04 vỉ sữa bột pha sẵn và một bịch bỉm tổng trị giá 360.000đ (Ba trăm sáu mươi nghìn đồng) rồi nói với chị C: *"Chị ơi con nhà em đang ốm, em cần tiền để mua thuốc cho con nhà em, em rút tiền ở cây ATM mà không được, em bắn tiền vào tài khoản của chị rồi chị đưa em tiền mặt nhé, em bắn vào tài khoản của chị 2.000.000đ chị trừ tiền hàng em mua đi, còn bao nhiêu chị đưa em tiền mặt"* chị C nói *"Ừ"* rồi cung cấp cho L số tài khoản 1012980617 của anh Nguyễn V (chồng chị C) mở tại ngân hàng Vietcombank và số điện thoại của chị C cho L để kết bạn qua mạng xã hội Zalo với chị C. L gửi thông tin số tài khoản ngân hàng do chị C cung cấp cho D. Sau đó D gửi tin nhắn hình ảnh một hóa đơn điện tử giả cho L với nội dung: Quý khách đã thực hiện thành công giao dịch chuyển khoản số tiền 2.000.000 từ số tài khoản 2904205092609 của L đến số tài khoản 1012980617 của anh Nguyễn V. Nhận được hình ảnh D gửi, Lh đưa hình ảnh trên cho chị C xem. Chị C xem hình ảnh L gửi rồi gọi điện cho anh V để xác nhận xem anh đã nhận được tiền L chuyển khoản chưa, anh V thông báo không nhận được tiền nên chị C hỏi L: *"Sao chị chưa nhận được tiền"*, L nói *"Chắc do mạng chậm, sáng mai là chị nhận được thôi"*. Chị C nghĩ L đã chuyển khoản cho anh V rồi nên đưa cho L số tiền 1.640.000đ và 04 vỉ sữa bột pha sẵn và một bịch bỉm trị giá 360.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 15/KLĐG-HĐĐG ngày 07/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng kết luận: 04 vỉ sữa bột pha sẵn nhãn hiệu Black one 110ml và một bịch bỉm trẻ em nhãn hiệu Babies organic có tổng trị giá là 360.000đ.

Người thứ 8: Khoảng 17 giờ ngày 30/8/2021, Dương Thị Mỹ L đến cửa hàng bỉm sữa của anh Thái Minh K mua 02 vỉ sữa và 01 hộp men vi sinh có tổng giá trị là 312.000đ rồi nói với anh K "*Em không có tiền mặt, để em chuyển khoản cho anh, em chuyển thêm tiền, anh đưa em tiền mặt nhé"* anh K đồng ý nên L nói: *"Cho em số tài khoản ngân hàng và số điện thoại của anh"* anh K đọc cho L số điện thoại và số tài khoản 102005295974 của anh K mở tại ngân hàng Viettinbank. L gửi thông tin số tài khoản ngân hàng của anh K cho D. Sau khi D gửi tin nhắn hình ảnh một hóa đơn điện tử giả cho L với nội dung: Giao dịch thành công số tiền 3.112.000đ từ số tài khoản 13001010562568 của L mở tại ngân hàng MSB đến số tài khoản 102005295974 của anh K. L chụp ảnh màn hình rồi gửi hình ảnh này cho anh Thái Minh K qua mạng xã hội Zalo, anh K xem xong tin tưởng L đã chuyển số tiền 3.112.000đ vào tài khoản của mình nên anh K đưa cho L số tiền 2.800.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 17/KLĐG-HĐĐG ngày 07/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng kết luận: 02 vỉ sữa nhãn hiệu Optimum 110ml và 01 hộp men vi sinh nhãn hiệu Biogaia Gouttes có tổng giá trị là 312.000đ.

Khoảng 19 giờ ngày 30/8/2021, L gửi thông tin tài khoản ngân hàng của anh Thái Minh K cho Nguyễn Hoàng Anh D để D làm hóa đơn điện tử giả. Sau đó D gửi tin nhắn hình ảnh một hóa đơn điện tử giả cho L với nội dung: Giao dịch thành công số tiền 3.500.000đ từ số tài khoản 13001010562568 của L đến số tài khoản 102005295974 của anh K. Nhận được hình ảnh D gửi, L chụp ảnh màn hình điện thoại hình ảnh hoá đơn điện tử giả đó rồi đến gặp anh K và nói *"Anh ơi cho em gửi nhờ 3.500.000đ, con bé nhà em ngã cầu thang không rút được tiền, anh cho em gửi nhờ, tại giờ em phải cho con bé đi viện, chiều nay dư tiền em lại nộp bảo hiểm rồi đâm ra phải chuyển khoản cho anh"* đồng thời L gửi qua Zalo cho anh Thái Minh K xem hình ảnh có nội dung: Quý khách đã thực hiện thành công giao dịch chuyển khoản số tiền 3.500.000 tới số tài khoản ngân hàng của anh K. Anh K xem hình ảnh hóa đơn chuyển tiền do Lgửi nghĩ L đã chuyển khoản số tiền 3.500.000đ cho mình nhưng do vẫn chưa nhận được tiền vào tài khoản nên anh K nói với L: *"Em đưa anh căn cước công dân của em, khi nào anh nhận được tiền vào tài khoản thì anh đưa nốt em một triệu và trả lại căn cước cho em"*, L đồng ý đưa thẻ căn cước công dân của L cho anh Thái Minh K, anh K cầm thẻ căn cước công dân của L và đưa cho L số tiền 2.500.000đ. Tổng số tiền L chiếm đoạt của anh K là 5.612.000đ.

Người thứ 9: Khoảng 08 giờ ngày 31/8/2021, Dương Thị Mỹ L đến cửa hàng cháo dinh dưỡng của anh Phạm Phương N; gặp anh N, L nói với anh N: "*Thẻ ATM của em bị mất, em đang cần gấp ba triệu tiền mặt, em bảo chồng em chuyển khoản cho anh, anh đưa em tiền mặt nhé"*. Anh N đồng ý thì L nói *"Anh cho em số tài khoản ngân hàng với số điện thoại của anh"*, anh N đọc số điện thoại và số tài khoản 32110000950025 của anh N mở tại ngân hàng BIDV cho L. Dương Thị Mỹ L gửi thông tin số tài khoản ngân hàng của anh N cho D để D làm hóa đơn điện tử giả. Sau đó D gửi tin nhắn hình ảnh một hóa đơn điện tử giả cho L với nội dung: Giao dịch thành công số tiền 3.000.000đ từ số tài khoản 13001010562568 của Dương Thị Mỹ L mở tại ngân hàng MSB đến số tài khoản 32110000950025 của anh N. Nhận được hình ảnh hóa đơn điện tử giả D gửi, L gửi hình ảnh này qua mạng xã hội Zalo cho anh N xem, anh N nghĩ L đã chuyển số tiền 3.000.000đ vào tài khoản của mình nên anh N đưa cho L số tiền 3.000.000đ.

Đến khoảng 18 giờ ngày 31/8/2021, Dương Thị Mỹ L tiếp tục nhắn tin qua mạng xã hội Zalo cho anh Phạm Phương N với nội dung: *"Sáng em chuyển tiền cho anh ý, anh cho em chuyển nhờ thêm được không, con bé nhà em trưa nay đi viện, chắc phải cần thêm tiền mặt, lát em chuyển qua anh nhé"*. Anh N đồng ý gửi lại thông tin số tài khoản ngân hàng của anh N cho L qua Zalo, L gửi thông tin số tài khoản ngân hàng của anh N cho D. Sau đó D gửi tin nhắn hình ảnh một hóa đơn điện tử giả cho L với nội dung: Giao dịch thành công số tiền 6.000.000đ từ số tài khoản 13001010562568 của L đến số tài khoản 32110000950025 của anh N. L đi đến gặp anh Nrồi gửi hình ảnh qua mạng xã hội Zalo hóa đơn chuyển khoản cho anh N xem. Sau khi xem hình ảnh L gửi, anh N nói: *"Sao tiền lúc sáng em chuyển anh vẫn chưa nhận được, em gửi lại cho anh xem hình ảnh giao dịch lúc sáng"*, L nói: *"Do chồng em chuyển thường nên chậm anh chưa nhận được thôi"* đồng thời L gửi lại hình ảnh hóa đơn giao dịch chuyển số tiền 3.000.000đ buổi sáng cho anh N, anh N xem lại và nói *"Giờ anh chỉ còn 5.000.000đ tiền mặt thôi, anh đưa em trước năm triệu, khi nào nhận được tiền trong tài khoản anh đưa nốt em một triệu"*. L đồng ý nhận của anh N số tiền 5.000.000đ. Tổng số tiền L chiếm đoạt của anh N là 8.000.000đ.

Người thứ 10: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 03/9/2021, Dương Thị Mỹ L đến nhà chị Đỗ Thị H. Gặp chị H, L nói: *"Chị ơi hôm nay cây ATM không rút được tiền, chị cho em rút 2.500.000đ, em chuyển tiền vào tài khoản cho chị"*, chị H đồng ý, L nói tiếp: *"Cho em số tài khoản ngân hàng và số điện thoại của chị"*, chị H đọc cho L số điện thoại và số tài khoản 7700105121005 của chị H mở tại ngân hàng MB Bank. Sau khi được chị H cung cấp số tài khoản ngân hàng và số điện thoại, L kết bạn với chị H qua mạng xã hội Zalo đồng thời gửi thông tin số tài khoản ngân hàng của chị H cho D để D làm hóa đơn điện tử giả. Sau đó D gửi tin nhắn hình ảnh một hóa đơn điện tử giả cho L với nội dung: Giao dịch thành công số tiền 2.500.000đ từ số tài khoản 5016205026560 của Nguyễn Hoàng Anh D vào số tài khoản

7700105121005 của chị H. Nhận được hình ảnh hóa đơn điện tử giả của D gửi, L đã gửi hình ảnh này qua Zalo cho chị H, chị H xem xong nghĩ L đã chuyển số tiền 2.500.000đ vào tài khoản của mình nên chị H đã đưa cho L số tiền 2.500.000đ. Đến ngày 05/9/2021, chị H vẫn không nhận được số tiền 2.500.000đ của L nên gọi điện thoại cho L và nói: *"Chị biết mày lừa chị rồi, mày mang tiền trả cho chị đi"*, L trả lời: *"Để em chuyển trả chị"* sau đó L sử dụng tài khoản ngân hàng của L chuyển khoản số tiền 1.000.000đ đến tài khoản ngân hàng của chị H, số tiền còn lại L chiếm đoạt của chị H là 1.500.000đ.

Người thứ 11: Khoảng 12 giờ ngày 04/9/2021, Dương Thị Mỹ L đến cửa hàng của anh Mai Xuân V mua 02 hộp sữa với giá 550.000đ rồi nói với anh V: *"Em không có tiền mặt, anh có số tài khoản đưa cho em để em chuyển tiền cho anh"*. Anh V đồng ý thì L nói: *"Cho em số tài khoản ngân hàng và số điện thoại của anh"*, anh V đồng ý đọc cho L số điện thoại và số tài khoản 19034716909010 của anh V mở tại ngân hàng Techcombank. Sau khi được anh V cung cấp số tài khoản ngân hàng và số điện thoại, L kết bạn với anh V qua mạng xã hội Zalo đồng thời gửi thông tin số tài khoản ngân hàng của anh V cho D để làm hóa đơn điện tử giả. Sau đó D gửi tin nhắn hình ảnh một hóa đơn điện tử giả cho L với nội dung: Quý khách đã thực hiện thành công giao dịch chuyển khoản số tiền 3.000.000đ, số tài khoản thụ hưởng 19034716909010 của anh V rồi gửi cho L. Sau khi nhận được hình ảnh hóa đơn điện tử giả do D gửi, L đã gửi hình ảnh này qua Zalo cho anh V, anh V xem xong đợi khoảng 30 phút chưa thấy tiền về tài khoản nên hỏi L: *"Sao anh chưa nhận được tiền?"* thì L trả lời: *"Chắc do khác mạng nên chuyển chậm"*. Anh V tin tưởng là L đã chuyển số tiền 3.000.000đ vào tài khoản của mình nên đưa cho L số tiền 2.450.000đ và 02 hộp sữa trị giá 550.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 16/KLĐG-HĐĐG ngày 07/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng kết luận: 01 hộp sữa trẻ em nhãn hiệu Royal Milk Goat 400g và 01 hộp sữa nhãn hiệu Tom&Kid Plattinum có tổng giá trị là 550.000đ (Năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Người thứ 12. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 06/9/2021, Dương Thị Mỹ L đến nhà anh Vũ Sơn T. Gặp anh T, L nói: *"Anh T ơi anh cho em số tài khoản ngân hàng của anh và thông tin của anh, có đứa bạn em nợ tiền, nó chuyển khoản trả vào tài khoản của anh, anh có tiền đưa em tiền mặt"*. Anh T đồng ý đọc cho L số tài khoản 8899991991991 của anh T mở tại ngân hàng MB Bank và nói với L: *"Bao nhiêu tiền vậy em?"*, L trả lời: *"Năm triệu anh ạ"*, L gửi thông tin số tài khoản ngân hàng của anh T cho D để D làm hóa đơn điện tử giả. Sau đó D gửi tin nhắn hình ảnh một hóa đơn điện tử giả cho L với nội dung: Giao dịch thành công số tiền 5.000.000đ từ số tài khoản 3204205288320 mở tại ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn mang tên Trần Văn Tr vào tài khoản ngân hàng của anh T. Nhận được hình ảnh hóa đơn điện tử giả của D gửi, Dương Thị Mỹ L đã gửi hình ảnh này qua Zalo cho anh T xem, xem xong nhưng chưa thấy tiền chuyển vào tài khoản nên anh T hỏi L: *"Sao*

chưa thấy tiền về?", L nói: *"Chắc do mạng chậm anh ạ"*, thấy anh T không muốn đưa tiền nên L nói tiếp: "*Anh ơi mẹ em ốm, con nhỏ bà đang bế"*, anh T trả lời: *"Thôi em cứ về đi, nhận được tiền thì anh bảo"* đồng thời đưa cho L số tiền 5.000.000đ.

Người thứ 13: Khoảng 18 giờ ngày 06/9/2021, Dương Thị Mỹ L đến nhà anh Lê Văn M. Gặp anh M, L nói: *"Anh có tiền mặt không đưa cho em 3.500.000đ để em mua thuốc cho mẹ em, thẻ ATM của em bị mất, không rút tiền được, em chuyển khoản cho anh"*, anh M đồng ý, L nói tiếp: *"Trong tài khoản ngân hàng của em còn sáu triệu, hay anh chuyển cho em năm triệu tiền mặt rồi em chuyển khoản cho anh"*, anh M nói: *"Ừ"*, L nói: *"Anh cho em số tài khoản của anh"*, anh M đọc cho L số tài khoản 100303066393 của anh M mở tại ngân hàng Woori Bank. L gửi thông tin tài khoản ngân hàng của anh M cho D để D làm hóa đơn điện tử giả. Sau khi nhận được hình ảnh do D gửi với nội dung: Quý khách đã thực hiện thành công giao dịch chuyển khoản số tiền 5.000.000đ; số tài khoản thụ hưởng 100303066393 của anh M, L đã gửi hình ảnh này qua Zalo cho anh Lê Văn M. Anh M xem xong tin tưởng L đã chuyển số tiền 5.000.000đ vào tài khoản của mình, nên anh M đã đưa cho L số tiền 5.000.000đ.

Người thứ 14: Khoảng 07 giờ ngày 07/9/2021, Dương Thị Mỹ L đến cửa hàng bán cháo dinh dưỡng của anh Văn Tất H. Gặp anh H, L nói: *"Chú ơi chú giúp cháu với, cháu đang cần tiền mặt, cháu chuyển khoản cho chú rồi chú đưa cháu tiền mặt nhé"*, anh H đồng ý nói: *"Ừ"*, L nói tiếp: *"Cháu chuyển cho chú 2.500.000đ, chú cho cháu xin số tài khoản"*, anh H đọc cho L số tài khoản 2904205145770 của anh H mở tại ngân hàng Agribank chủ tài khoản Văn Tất H, L gửi thông tin số tài khoản ngân hàng của anh H cho D để D làm hóa đơn điện tử giả. Sau khi nhận được hình ảnh hóa đơn điện tử giả của D gửi, với nội dung: Giao dịch thành công số tiền 2.500.000đ từ số tài khoản 13001010562568 của L mở tại ngân hàng MSB đến số tài khoản 2904205145770 của anh H, anh H xem xong nhưng chưa nhận được tiền vào tài khoản nên nói với L: *"Sao chú chưa nhận được tiền?"*, L nói: *"Do lỗi mạng, tý nữa chú nhận được thôi"*, anh H tin tưởng L đã chuyển khoản số tiền 2.500.000đ cho mình nên anh H đã đưa cho L số tiền 2.500.000đ.

Khoảng 08 giờ ngày 07/9/2021, Dương Thị Mỹ L tiếp tục gửi thông tin số tài khoản ngân hàng của anh Văn Tất H cho Nguyễn Hoàng Anh D để D làm hóa đơn điện tử giả. Sau khi nhận được hình ảnh do D gửi với nội dung: Chuyển khoản thành công số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) từ số tài khoản 13001010562568 của L đến số tài khoản 2904205145770 của anh H, L quay lại cửa hàng của anh H, L nói với anh H: *"Chú ơi chú giúp cháu thêm ba triệu nữa, cháu đang bị bắt xe ở đầu cầu Quyền",* anh H đồng ý, L nói tiếp: *"Chú cho cháu xin số điện thoại của chú"*, anh H đọc cho L số điện thoại, L kết bạn Zalo với anh H rồi gửi cho anh H hai hình ảnh hoá đơn điện tử giả chuyển khoản thành công số tiền 2.500.000đ và số tiền 3.000.000đ đến tài khoản của anh H. Anh H xem xong vẫn chưa thấy số tiền nào

chuyển đến tài khoản của mình nên nói với L: *"Sao vẫn chưa có tiền?"*, L trả lời: "*Chắc là do mạng chậm, tý nữa chú sẽ nhận được thôi"*, anh H tin tưởng L đã chuyển tiền vào tài khoản cho mình nên đưa cho L số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Tổng số tiền L chiếm đoạt của anh H là 5.500.000đ. Dương Thị Mỹ L đã sử dụng hết vào mục đích tiêu xài cá nhân.

Vật chứng thu giữ:

- Tạm giữ của Dương Thị Mỹ L: 01 chiếc xe môtô nhãn hiện HONDA Dream II màu nâu, biển số: 33K3 – 6xxx; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng, kèm theo một thẻ sim, trên thẻ sim có dãy số: 89840 2000 1116 1338 3661.

- Tạm giữ của Nguyễn Bá D: 04 tờ giấy A4 in hình ảnh nội dung: Quý khách đã thực hiện thành công giao dịch chuyển khoản số tiền: 3.000.000đ ..., 01 tờ ghi với số tiền: 3.000.000đ; 02 tờ ghi với số tiền 4.000.000đ mỗi tờ; 01 tờ giấy A4 in nội dung tin nhắn báo biến động số dư của tài khoản ngân hàng Agribank số: 3204205288320.

- Tạm giữ của Lê Văn M: 01 tờ giấy A4 in hình ảnh có nội dung Quý khách đã thực hiện thành công giao dịch chuyển khoản số tiền: 5.000.000đ ...;

- Tạm giữ của Văn Tất H: 02 tờ giấy A4 in hình ảnh hóa đơn điện tử có nội dung: Giao dịch thành công mang tên của ngân hàng MSB ..., 01 tờ số tiền 3.000.000đ, 01 tờ số tiền: 2.500.000đ;

- Tạm giữ của Vũ Sơn T: 01 tờ giấy A4 in hình ảnh hóa đơn điện tử có nội dung: Quý khách đã thực hiện thành công giao dịch chuyển khoản số tiền: 5.000.000đ;

- Tạm giữ của Đỗ Văn M: 01 tờ giấy A4 in hình ảnh hóa đơn điện tử có nội dung: Quý khách đã thực hiện thành công giao dịch chuyển khoản số tiền: 3.500.000đ.

- Tạm giữ của Lê Thị P: 02 tờ giấy A4 hình ảnh hóa đơn điện tử có nội dung: Quý khách đã thực hiện thành công giao dịch chuyển khoản ..., 01 tờ có ghi số tiền: 2.000.000đ; 01 tờ có ghi số tiền: 2.500.000đ; 01 tờ in nội dung tin nhắn báo biến động số dư của tài khoản ngân hàng Agribank số: 2904205092609.

- Tạm giữ của Bùi Quyết T: 02 tờ giấy A4 hình ảnh hóa đơn điện tử giao dịch có nội dung: Quý khách đã thực hiện thành công giao dịch chuyển khoản ..., 01 tờ có ghi số tiền: 2.000.000đ, số TK thụ hưởng: 19035504557013; 01 tờ ghi số tiền: 3.000.000đ; số TK thụ hưởng: 1012690406; 01 tờ in nội dung tin nhắn báo biến động số dư của tài khoản ngân hàng Agribank số: 2904205092609.

- Tạm giữ của Thái Minh K: 01 tờ giấy A4 in hình ảnh cuộc trò chuyện của Thái Minh K và Dương Thị Mỹ L qua mạng xã hội Zalo; 03 tờ giấy A4 in hình ảnh hóa đơn điện tử có nội dung: Giao dịch chuyển khoản thành công ..., 01 tờ ghi số tiền: 3.500.000đ, 01 tờ ghi số tiền: 3.500.000đ, 01 ghi số tiền 3.112.000đ; 03 tờ giấy

A4 in hình ảnh được trích xuất từ camera cửa hàng của anh Thái Minh K.

- Tạm giữ của Mai Xuân V: 01 tờ giấy A4 in hình ảnh hóa đơn điện tử có nội dung: Quý khách đã thực hiện thành công giao dịch chuyển khoản số tiền: 3.000.000đ.

- Tạm giữ của Phạm Phương N: 01 tờ giấy A4 in hình ảnh hóa đơn điện tử có nội dung: Giao dịch thành công chuyển khoản, 01 tờ ghi số tiền: 6.000.000đ, 01 tờ ghi số tiền: 3.000.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 15/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Dương Thị Mỹ L về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo L từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho các bị hại số tiền đã chiếm đoạt gồm: Chị Nguyễn Thị Lệ Hsố tiền 1.300.000đ; chị Lê Thị P số tiền 4.500.000đ; anh Bùi Quyết T số tiền 5.000.000đ; anh Nguyễn Bá D số tiền 11.000.000đ; anh Đỗ Văn M số tiền 3.500.000đ; chị Hà Thị T số tiền 2.000.000đ; chị Lê Thị C số tiền 2.000.000đ; anh Thái Minh K số tiền 5.612.000đ; chị Đỗ Thị H số tiền 1.500.000đ; anh Phạm Phương N số tiền 8.000.000đ; anh Mai Xuân V số tiền 3.000.000đ; anh Vũ Sơn T số tiền 5.000.000đ; anh Lê Văn M số tiền 5.000.000đ; anh Văn Tất H số tiền 5.500.000đ. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO; đề nghị trả lại cho ông Dương Xuân T 01 xe mô tô biển số 33K3-6xxx.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Thị Mỹ L khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Về trách nhiệm dân sự bị cáo nhất trí bồi thường theo yêu cầu của những người bị hại.

Tại phiên tòa, người bị hại là anh Văn Tất H trình bày: Sáng ngày 07/9/2021 bị cáo L đã 02 lần đến cửa hàng bán cháo dinh dưỡng của anh dùng thủ đoạn gian dối để lừa đảo chiếm đoạt của anh tổng số tiền 5.500.000 đồng đúng như bị cáo đã khai nhận. Nay anh yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh số tiền bị cáo đã chiếm đoạt là 5.500.000 đồng. Ngoài ra, anh H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của bị cáo Dương Thị Mỹ L tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người bị hại, biên bản thu giữ vật chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Do đã thỏa thuận, trao đổi với Nguyễn Hoàng Anh D có tài khoản Zalo *"Dung Nguyen"*, khi có nhu cầu làm hóa đơn điện tử giả, Dương Thị Mỹ L sử dụng tài khoản Zalo *"Haly Haly"* của mình gửi thông tin qua tin nhắn Zalo cho D để D sử dụng phần mềm sửa ảnh làm hóa đơn điện tử giả và gửi lại cho L, mỗi lần làm hóa đơn giả L phải trả cho D 50.000 đồng bằng hình thức gửi mã thẻ cào điện thoại hoặc chuyển khoản. Với thủ đoạn tìm những người đã quen biết trước đó trên địa bàn huyện Kim Bảng và thành phố Phủ Lý với lý do đang cần tiền mặt nhưng bị mất thẻ ngân hàng không rút được tiền và đề nghị người bị hại đưa tiền mặt cho L và L sẽ chuyển khoản trả số tiền tương ứng qua dịch vụ Internet Banking vào tài khoản ngân hàng của người bị hại. Sau đó L xin thông tin, số điện thoại, số tài khoản ngân hàng người bị hại rồi qua tin nhắn Zalo cho D để D dùng máy tính cá nhân của D sử dụng phần mềm chỉnh sửa hình ảnh tạo ra hóa đơn điện tử giả đã chuyển tiền thành công từ số tài khoản của L đến số tài khoản của người bị hại gửi qua tin nhắn Zalo cho L. Mỗi lần nhận ảnh do D gửi L chụp ảnh màn hình điện thoại rồi cho xem trực tiếp hoặc gửi qua tin nhắn Zalo, tin nhắn Messenger trên mạng xã hội Facebook có tên là *"Hoàng Ngọc Linh"* cho người bị hại xem hình ảnh hóa đơn chuyển tiền thành công để người bị hại tin tưởng đưa tiền mặt tương ứng với số tiền L chuyển khoản. Khi người bị hại phản ánh chưa nhận được tiền vào tài khoản thì L nói đó là do lỗi từ phía ngân hàng. Từ ngày 16/8/2021 đến ngày 07/9/2021 Dương Thị Mỹ L đã thực hiện 21 lần chiếm đoạt số tiền 65.912.000 đồng đối với 14 người cụ thể: Chị Nguyễn Thị Lệ H số tiền 3.300.000 đồng; chị Lê Thị P 02 lần với tổng số tiền 4.500.000 đồng; anh Bùi Quyết T 02 lần với số tổng số tiền 5.000.000 đồng; anh Nguyễn Bá D 03 lần với tổng số tiền 11.000.000 đồng; anh Đỗ Văn M số tiền 3.500.000 đồng; chị Hà Thị T số tiền 2.000.000 đồng; chị Lê Thị C số tiền 2.000.000 đồng; anh Thái Minh K 02 lần với tổng số tiền 5.612.000 đồng; chị Đỗ Thị H số tiền 2.500.000 đồng; anh Phạm Phương N 02 lần với tổng số tiền 8.000.000 đồng; anh Mai Xuân V số tiền 3.000.000 đồng; anh Vũ Sơn T số tiền 5.000.000 đồng; anh Lê Văn M số tiền

5.000.000 đồng; anh Văn Tất H 02 lần với tổng số tiền 5.500.000 đồng.

Tính chất, mức độ tội phạm bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tâm lí hoang mang cho người dân trong việc quản lí tài sản, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu 01 tình tiết "*Phạm tội từ 02 lần trở lên*" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều khai báo thành khẩn nên được hưởng 01 tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích nêu trên, xét thấy cần xử phạt nghiêm minh bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

- Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản riêng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, kèm theo một thẻ sim là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với chiếc xe mô tô dán nhãn HONDA Dream II, biển số 33K3-6xxx là tài sản hợp pháp của ông Dương Xuân T (bố đẻ bị cáo), khi cho bị cáo mượn xe thì ông T không biết bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội, do vậy cần trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cho ông T. Đối với toàn bộ số giấy tờ thu giữ của những người bị hại in hình ảnh có nội dung ghi nhận việc thực hiện thành công giao dịch chuyển khoản và in nội dung tin nhắn báo biến động số dư của tài khoản ngân hàng Agribank số: 2904205092609, những giấy tờ này đều là tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và đã được đánh số bút lục nên cần tiếp tục lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Giai đoạn điều tra, những người bị hại trong vụ án yêu cầu Dương Thị Mỹ L phải bồi thường toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt, cụ thể như sau: Chị Nguyễn Thị Lệ H xác định đã được L trả lại 2.000.000 đồng nên yêu cầu bồi thường số tiền còn lại là 1.300.000 đồng; chị Lê Thị P số tiền 4.500.000 đồng;

anh Bùi Quyết T số tiền 5.000.000 đồng; anh Nguyễn Bá D số tiền 11.000.000 đồng; anh Đỗ Văn M số tiền 3.500.000 đồng; chị Hà Thị T số tiền 2.000.000 đồng; chị Lê Thị C số tiền 2.000.000 đồng; anh Thái Minh K số tiền 5.612.000 đồng; chị Đỗ Thị H số tiền 1.500.000 đồng; anh Phạm Phương N số tiền 8.000.000 đồng; anh Mai Xuân V số tiền 3.000.000 đồng; anh Vũ Sơn T số tiền 5.000.000 đồng; anh Lê Văn M số tiền 5.000.000 đồng; anh Văn Tất H số tiền 5.500.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo Dương Thị Mỹ L nhất trí bồi thường toàn bộ số tiền theo yêu cầu cụ thể của các bị hại nêu trên. Vì vậy cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ số tiền như đã nêu trên cho các bị hại.

[7] Về các vấn đề khác:

- Đối với Nguyễn Hoàng Anh D đã có hành vi sử dụng máy tính cá nhân và phần mềm chỉnh sửa hình ảnh tạo ra các hóa đơn điện tử giả chuyển cho L để L thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Sau khi nhận được các hóa đơn điện tử giả do D gửi thì L chuyển cho D số tiền mỗi hóa đơn từ 50.000 đồng. D không biết việc L thuê làm giả hóa đơn để đi lừa đảo, do vậy hành vi trên của Nguyễn Hoàng Anh D không đồng phạm với L về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*". Hành vi làm các hóa đơn điện tử giả của D có dấu hiệu của tội "*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*" quy định tại Điều 341 Bộ luật Hình sự; hành vi sử dụng các hóa đơn điện tử giả của Dương Thị Mỹ L có dấu hiệu của tội "*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*" quy định tại Điều 341 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng tách hành vi này và tiếp tục điều tra xác minh để xử lý Nguyễn Hoàng Anh D và Dương Thị Mỹ L, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với Đặng Quang T là người đã mua chiếc điện thoại Iphone 7 là tài sản L chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Lệ H. Tuy nhiên anh T không biết đó là tài sản do L thực hiện hành vi phạm tội mà có. Vì vậy anh Đặng Quang T không phạm tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" quy định tại Điều 232 Bộ luật Hình sự.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án:

1. Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Dương Thị Mỹ L phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*". Xử phạt bị cáo Dương Thị Mỹ L 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 08/9/2021 đến ngày 17/9/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Dương Thị Mỹ L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho các bị hại cụ thể như sau: Chị Nguyễn Thị Lệ H số tiền 1.300.000 đồng; chị Lê Thị P số tiền 4.500.000 đồng; anh Bùi Quyết T số tiền 5.000.000 đồng; anh Nguyễn Bá D số tiền 11.000.000 đồng; anh Đỗ Văn M số tiền 3.500.000 đồng; chị Hà Thị T số tiền 2.000.000 đồng; chị Lê Thị C số tiền 2.000.000 đồng; anh Thái Minh K số tiền 5.612.000 đồng; chị Đỗ Thị Hg số tiền 1.500.000 đồng; anh Phạm Phương N số tiền 8.000.000 đồng; anh Mai Xuân V số tiền 3.000.000 đồng; anh Vũ Sơn T số tiền 5.000.000 đồng; anh Lê Văn M số tiền 5.000.000 đồng; anh Văn Tất H số tiền 5.500.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng, kèm theo 01 thẻ sim.

- Trả lại cho ông Dương Xuân T 01 xe mô tô nhãn HONDA Dream II màu nâu, bên trên lốc máy in chữ DAELIM, biển số 33K3-6xxx; số máy: CT100E1815700, số khung: không phát hiện số khung; loại xe 2 bánh từ 50-175cm^3; dung tích xi lanh: 109cm^3; số chỗ ngồi: 02.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 15/4/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Dương Thị Mỹ L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.145.000đ (ba triệu một trăm bốn lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo và bị hại có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không tự nguyện thi hành xong các khoản tiền, thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Bị hại và người có QL,NVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thạo